

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày: 05/5/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quang Khải – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cheo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021 đối với bị cáo:

Võ Thị H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1977; Nơi sinh: Tân Châu, An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Ấp 1, xã VX, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa; Con ông Võ Văn A, sinh năm 1941 và Quách Thị K, sinh năm 1950; Chồng Ngô Tấn T, sinh năm 1970; Có 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ngô Tấn T, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp 1, xã VX, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, có mặt.

Người chứng kiến: Anh Nguyễn Trung T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/4/2021, Võ Thị H bắt đầu bán số lô đề thắng thua bằng tiền cho nhiều người tại nhà của H thuộc ấp 1, xã VX, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Trong thời gian bán số lô đề, có người trực tiếp đến mua, có người gọi vào số 0972.346.159 của H để mua. Khi bán, người mua nhiều nhất là 1.200.000 đồng, người mua ít nhất là 5.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số, H trực tiếp thắng thua với người mua. Đến khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi H đang ghi các con số lô đề đã bán và số tiền bán được trong ngày vào tờ phoi thì Công an xã VX, thị xã Tân Châu đến bắt quả tang và thu giữ các vật chứng gồm:

- 02 tờ phoi ghi các con số và số tiền bán được trong ngày 06/4/2021.
- 01 cuốn sổ ghi số lô đề ngày 06/4/2021.
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng).
- 01 cây viết mực màu xanh (đã qua sử dụng).
- Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng.

Ngày 09/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với bị cáo Võ Thị H.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu, H khai nhận, bị cáo bắt đầu bán số lô đề từ khoảng tháng 6/2020 đến ngày 06/4/2021 thì bị bắt quả tang. Trong thời gian này, H bán không liên tục, có ngày bán, có ngày nghỉ. Ngày bán nhiều nhất khoảng 2.000.000 đồng, ngày bán ít nhất khoảng vài trăm ngàn đồng. Do nhà H bán tạp hóa có nhiều người đến mua hàng, nên H không nhớ ai đến gặp H để mua số đề. Riêng, những người mua số đề qua điện thoại đều sinh sống tại vương quốc Campuchia. Khi khách đến mua số đề, H ghi vào tờ giấy để lưu số người mua và số tiền đặt cược, khách mua gồm các lô: lô A (số của giải tám), số lô đầu ba con số (số của giải bảy) 1 thu 1, 1 thắng 600 (1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 1.000 đồng), bao lô 02 con số (02 con số cuối của tất cả các giải, 18 lô), 1 thu 15, 1 thắng 70 (mua 1.000 đồng thì thắng 70.000 đồng, thua 15.000 đồng), lô đá 02 cặp số (một cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 30, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 30.000 đồng), lô đá 03 cặp số (ba cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 90, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 90.000 đồng), lô đá 05 cặp số (năm cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 150, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 150.000 đồng, nếu trúng hai cặp số thì thắng 600.000 đồng, nếu trúng ba cặp số thì được 1.800.000 đồng), số AB 02 con (02 số của giải bảy và 02 số cuối của giải đặc biệt 1 thu 2, 1 thắng 80.000 đồng (1.000 đồng thì thắng 80.000 đồng, thua 2.000 đồng). Số tiền mua cho các con số (được ghi tắt bỏ ba số “0” sau cùng của số tiền, cụ thể 10.000 đồng ghi “10”, 150.000 đồng ghi 150...,). Sau đó, H ghi vào tờ giấy khác giao cho người mua, H giữ lại 01 (một) bản để đối chiếu với kết quả xổ số, để tính tiền ăn thua theo tỷ lệ như nêu trên cho nhiều

người mua, nhưng H không ghi họ tên của người mua trên các phôi đề. H tự ăn thua với người mua (không giao phôi đề lại cho người khác để hưởng huê hồng).

Số tiền Việt Nam H bán số đề trong ngày 06/4/2021 là 18.099.000 (trong đó số A (số đầu) 2.370.000 đồng, số lô 02 con 14.819.000 đồng, số đá 02 cặp số 150.000 đồng, số đá 03 cặp số 90.000 đồng, số đá 05 cặp số 450.000 đồng, số AB 02 con 220.000 đồng và đã nộp số tiền này.

Ông Ngô Tấn T khai, H và T có quan hệ là vợ chồng, ông T biết H có bán số đề, thắng thua bằng tiền và T đã nhiều lần khuyên can H. Ngày 06/4/2021, trong lúc H đang ghi các con số lô đề và số tiền đã bán trong ngày vào tờ phôi số đề thì Công an xã VX, thị xã Tân Châu đến nhà bắt quả tang.

Nguyễn Trung T khai, khoảng 16 giờ 05 phút ngày 06/4/2021, anh T chứng kiến lực lượng Công an xã VX lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Thị H về hành vi bán số đề.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 23/QĐ-VKSTC-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Võ Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận ngày 06/4/2021, có bán số đề cho nhiều người mua (không nhớ họ tên, địa chỉ) với số tiền 18.099.000 đồng được ghi trên 02 phôi đề và 01 cuốn sổ tay, tự ăn thua bằng tiền với người mua và bị lực lượng Công an xã VX bắt quả tang cùng vật chứng thu giữ là 02 tờ phôi ghi các con số và số tiền bán được trong ngày 06/4/2021, 01 cuốn sổ ghi số lô đề ngày 06/4/2021, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, 01 cây viết mực màu xanh, Tiền Việt Nam: 6.000.000 đồng. Bị cáo thu lợi trong khoảng thời gian, bị cáo bán số đề là 1.000.000 đồng.

Ông Ngô Tấn T, giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra. Đồng thời, ông T khai, số tiền 15.099.000 đồng là tiền của ông T, H đã tác động ông T nộp thêm số tiền đánh bạc là 15.099.000 đồng để được giảm nhẹ hình phạt. Ông T không yêu cầu H trả lại số tiền nêu trên vì là vợ chồng.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Võ Thị H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải tìm việc làm thích hợp để tạo thu nhập nuôi sống bản thân và làm gương cho các con nhưng vì hám lợi nên bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Trong ngày 06/4/2021, bị cáo ghi bán số đề ăn thua bằng tiền, dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Bạc Liêu với số tiền 18.099.000 đồng, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Hành vi ghi bán số đề của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền đánh bạc, bị cáo có cha là người có công với cách mạng.

Đề nghị Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H số tiền từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo H bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

Đề nghị áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Võ Thị H đang bị tạm giam, nếu bị cáo H không bị tạm giam về một tội khác.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây viết mực (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: số tiền bị cáo ghi bán số đề trong ngày 06/4/2021 là 18.099.000 đồng (bị cáo đã nộp), thu lợi bất chính (từ tháng 6/2020 đến ngày 06/4/2021) 1.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Võ Thị H bị Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “Đánh bạc” bị bắt quả tang tại khu vực ấp 1, xã VX, thị xã Tân Châu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[4] Tư cách tố tụng: Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2021/QĐXXST-HS ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xác định Ngô Tấn T tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông T khai số tiền 15.099.000 đồng là tiền của ông T, H đã tác động ông T nộp thêm số tiền đánh bạc là 15.099.000 đồng để được giảm nhẹ hình phạt nên xác định ông Ngô Tấn T tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định Điều 65 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Sự vắng mặt của người làm chứng Nguyễn Trung T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo H khai nhận, khoảng 16 giờ 05 phút ngày 06/4/2021, tại nhà của bị cáo thuộc ấp 1, xã VX, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, bị cáo đang đang ghi các con số lô đề đã bán và số tiền bán được trong ngày vào tờ phôi thì bị Công an xã VX, thị xã Tân Châu bắt quả tang và 02 tờ phôi và 01 cuốn sổ ghi các con số đề, số lô, số đá ngày 06/4/2021 với tổng số tiền ghi trên phôi đề là 18.099.000 đồng.

Về cách thức bán số đề ăn thua bằng tiền, bị cáo bán trực tiếp cho khách và thu tiền mặt. Bị cáo ghi H ghi vào tờ giấy để lưu số người mua và số tiền đặt cược, khách mua gồm các lô: lô A (số của giải tám), số lô đầu ba con số (số của giải bảy) 1 thu 1, 1 thắng 600 (1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 1.000 đồng), bao lô 02 con số (02 con số cuối của tất cả các giải, 18 lô), 1 thu 15, 1 thắng 70 (mua 1.000 đồng thì thắng 70.000 đồng, thua 15.000 đồng), lô đá 02 cặp số (một cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 30, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 30.000 đồng), lô đá 03 cặp số (ba cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 90, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 90.000 đồng), lô đá 05 cặp số (năm cặp hai con số bất kỳ của tất cả các giải, 18 lô), 01 thu 150, 01 thắng 600 (mua 1.000 đồng thì thắng 600.000 đồng, thua 150.000 đồng, nếu trúng hai cặp số thì thắng 600.000 đồng, nếu trúng ba cặp số thì được 1.800.000 đồng), số AB

02 con (02 số của giải bảy và 02 số cuối của giải đặc biệt 1 thu 2, 1 thắng 80.000 đồng (1.000 đồng thì thắng 80.000 đồng, thua 2.000 đồng).

Số tiền mua cho các con số (được ghi tắt bỏ ba số “0” sau cùng của số tiền, cụ thể 10.000 đồng ghi “10”, 150.000 đồng ghi 150...,).

Sau đó, H ghi vào tờ giấy khác giao cho người mua, H giữ lại 01 (một) bản để đối chiếu với kết quả xổ số, để tính tiền ăn thua theo tỷ lệ như nêu trên cho nhiều người mua, nhưng H không ghi họ tên của người mua trên các phôi đề. Ngoài ra, bị cáo khai, bị cáo bắt đầu bán số đề từ khoảng tháng 6/2020 đến ngày 06/4/2021 thì bị bắt quả tang, bị cáo không ghi họ tên của người mua trên các phôi đề. Bị cáo tự ăn thua với người mua, bị cáo thu lợi từ việc bán số đề là 1.000.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 06/4/2021 do Công an xã VX lập; phù hợp với bảng đối chiếu số bán ngày 06/4/2021, với tổng số tiền bán số đề trong 02 phôi đề và 01 cuốn sổ là 18.099.000 đồng; phù hợp với lời khai của ông Ngô Tấn T và anh Nguyễn Trung T.

Đủ căn cứ xác định bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức ghi bán số đề ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền bán được trong ngày 06/4/2021 ghi trên các phôi đề là 18.099.000 đồng.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc với hình thức ghi bán số đề là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện theo lời nhận của bị cáo và lựa chọn địa điểm đánh bạc ghi bán số đề.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật Hình sự.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đánh bạc, trong đó có hình thức ghi bán số đề được ăn thua bằng tiền là tệ nạn xã hội gây ra nhiều hệ lụy cho gia đình và xã hội. Bên cạnh, xử lý vi phạm hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có tiền án, tiền sự; trình độ văn hóa thấp; bị cáo có

cha là người có công với cách mạng là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Về hình phạt chính: Bị cáo H, phạm tội xuất phát từ mục đích thu lợi bất chính từ việc thắng thua trực tiếp trên tổng số tiền của người mua số đề. Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét, áp dụng mức hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát.

Hình phạt bổ sung, bị cáo H bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền đánh bạc 18.099.000 đồng. Xét tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Số tiền 1.000.000 đồng thu lợi bất chính (từ khoảng tháng 6/2020 đến ngày 06/4/2021). Buộc bị cáo giao nộp sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng) liên quan đến việc phạm tội. Xét tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) cây viết mực (đã qua sử dụng) liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng. Xét tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.000.000 bị cáo khai đây là số tiền mua bán tạp hóa mà có. Ngoài lời khai của bị cáo, không có chứng khác chứng minh số tiền 3.000.000 đồng liên quan đến việc phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết về số tiền 15.099.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với những người đã mua số đề của bị cáo H, do bị cáo không nhớ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

(Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Thị H phạm tội "Đánh bạc";

Xử phạt: Võ Thị H: 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đối với khoản tiền mà bị cáo phải thi hành cho đến khi thi hành xong hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Võ Thị H đang bị tạm giam, nếu bị cáo H không bị tạm giam về một tội khác.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b,c khoản 2, điểm b khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) cây viết mực (đã qua sử dụng).

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước:

+ Tiền đánh bạc 18.099.000 (mười tám triệu không trăm chín mươi chín nghìn) đồng;

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng).

- Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 27/4/2021).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Thị H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông T có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Dương